

Bản án số: 233/2024/HS-PT
Ngày 28 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán: Ông Lê Thành Long

Bà Lê Thị Tuyết Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm – Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Lis Son, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 08/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có kháng cáo: L, sinh năm 1996 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn Tou Néh, xã Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 01/12; Dân tộc: Chu Ru; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ya Trang và bà Ma Ken; Có vợ tên là Ma Nhung và 01 con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 21/01/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Phạm Trần Như Thực, Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Bảo Lộc thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng – Có mặt;

Ngoài ra còn có người đại diện hợp pháp của người bị hại không

kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 20/01/2023, khi L đang cùng với Danh X, Danh T, Ya S¹ uống bia trước sân nhà ở thôn Sóp, xã Đà Loan, huyện Đức Trọng thì thấy Jrai Ya S điều khiển xe máy chở Ya B đi qua. Do tiếng pô xe nổ lớn, nên L nói “*Tụi này không thấy hay sao, trẻ con đi ngoài đường mà chạy xe nhanh vậy*”, trong nhóm không ai nói gì và tiếp tục ngồi nhậu.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, Jrai Ya S chở Ya B điều khiển xe máy chạy ngược trở ra, khi xe đến gần nhóm đang nhậu thì L nói to “*Ê hai thằng kia đứng lại, tao nói cái này*” thì Ya S dừng xe. L vừa đi vừa ném 01 lon bia về hướng Ya S và Ya B nhưng không trúng ai. L đến trước đầu xe và nói “*Bọn mày không thấy có con nít hay sao mà chạy xe nhanh vậy*”, Ya S nói “*Tôi chạy sao là quyền của tôi*”. Nghe vậy, L bức tức nên dùng tay nắm thì Ya S né tránh được nên nắm tay của L trúng vào người Ya B đang ngồi phía sau thì Ya B nhảy xuống xe bỏ chạy, còn Ya S đánh nhau với L. Thấy vậy, Ya S¹ và Danh X đến can ngăn thì Danh X bị Ya S nắm trúng một cái, Danh X cũng nắm lại Ya S một cái. Sau đó thì L, Ya S¹, Danh X đi về phía sân nhà, còn Ya S đứng ở dưới đường chửi L. Bị chửi, L vào nhà lấy 01 con dao loại để tỉa cành cà phê dài khoảng 20 cm đi đến chỗ Ya S, cầm dao bên tay phải đâm thẳng một cái trúng vào vùng ngực trái của Ya S thì Ya S bỏ chạy, L ném luôn con dao về phía con suối gần đó rồi vào nhà rửa tay. Jrai Ya S được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã chết. Công an triệu tập thì L khai nhận toàn bộ sự việc như trên.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 21-23/KLGĐTT-PYLĐ ngày 31/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng đối với Jrai Ya S thể hiện như sau: Vết thương vùng ngực trái xuyên qua gian khe sườn 7, 8 vào phổi trái và buồng thất phải gây tràn máu màng tim, màng phổi trái. Nguyên nhân chết do suy tim cấp từ vết thương vào tim.

Kết luận giám định pháp y qua hồ sơ số 51 ngày 19/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Trên cơ thể của Jrai Ya S có 01 dấu vết thương tích vùng ngực trái có đặc điểm kích thước (1,5 x 0,4) cm, hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, nằm ngang.

Cơ quan điều tra thu giữ các vật chứng gồm 01 xe máy không biển số, 01 quần tây, 01 vỏ lon bia. Đã tổ chức tìm nhưng không thu được con dao gây án.

Gia đình bị hại yêu cầu bồi thường tổng cộng 336.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường 70.000.000 đồng, chưa bồi thường 266.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 57/CT-VKS-P2 ngày 16/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo L về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 08/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã quyết định:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo L phạm tội “*Giết người*”;

Xử phạt bị cáo L 17 (*Mười bảy*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/01/2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án, trách nhiệm do chậm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/12/2023, bị cáo L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo L khai nhận có thực hiện hành vi như Bản án sơ thẩm đã xử là không oan, nhưng hình phạt 17 năm tù là quá nặng, xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức hạn chế, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, có con còn nhỏ, là lao động chính trong gia đình để nuôi mẹ già.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình quá khó khăn, bị cáo là lao động chính nuôi mẹ già, có con còn nhỏ, nên không có tiền để bồi thường thêm cho người bị hại. Bị cáo không có chủ ý giết người, mà do bị hại chửi nên bị cáo bị kích động tinh thần, bức xúc nhất thời dẫn đến phạm tội, bị cáo chỉ đâm 01 nhát nhưng do trúng chỗ hiểm làm cho bị hại chết. Mặc dù gia đình bị cáo hết sức khó khăn nhưng cũng đã vay mượn để

bồi thường cho người bị hại, gia đình bị cáo đã định đi vay nóng để bồi thường cho đủ số còn lại, nhưng tôi khuyên không nên vay nóng sẽ để lại hậu quả nặng nề, nên chưa có đủ tiền để bồi thường đầy đủ. Sau khi bị cáo bị bắt thì vợ bị cáo đi lấy chồng khác, bỏ con lại cho mẹ bị cáo nuôi trong khi cụ đã già. Đề nghị giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về nuôi mẹ già, con nhỏ và làm việc kiếm tiền bồi thường cho bị hại.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự; Đơn kháng cáo hợp lệ, đủ điều kiện giải quyết phúc thẩm; Về nội dung Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và quyết định hình phạt đối với bị cáo là tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm xét thấy gia đình bị cáo hết sức khó khăn nhưng cũng vay mượn để bồi thường thiệt hại, vợ bị cáo bỏ đi để con lại cho mẹ bị cáo nuôi, nên đề nghị chấp nhận kháng cáo, sửa Bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo L đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Bị cáo L nghe, hiểu và nói thông thạo tiếng Việt, bị cáo cũng không có yêu cầu cử người phiên dịch, nên không có căn cứ để cử người phiên dịch tiếng Chu Ru cho bị cáo.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản thu giữ vật chứng, Biên bản khám nghiệm tử thi, Kết luận giám định pháp y về tử thi cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 22 giờ ngày 20/01/2023, chỉ vì bức tức tiếng pô xe của bị hại nổ lớn mà bị cáo với bị hại cãi vã, xô xát nhau. Sau khi được can ngăn thì bị hại vẫn còn chửi nên bị cáo L dùng dao nhọn đâm vào ngực của Ya S, làm cho Ya S chết. Do đó, Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo L phạm tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của con người, nên cần phải xử phạt nghiêm mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại, có quá trình nhân thân tốt. Trong phần nhận định của Bản án sơ thẩm có xem xét tình tiết gia đình bị cáo bồi thường một phần thiệt hại, nhưng trong phần quyết định của Bản án lại không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là thiếu sót, nên bổ sung; đồng thời xét toàn diện vụ án thì sau khi được can ra, người bị hại vẫn tiếp tục chửi, phần nào đã gây kích động tinh thần dẫn đến việc phạm tội của bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, lời bào chữa của luật sư, sửa Bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, là phù hợp.

[4] Bị cáo L được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án, trách nhiệm do chậm thi hành án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo L; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 08/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng về hình phạt đối với bị cáo;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo L phạm tội “*Giết người*”;

Xử phạt bị cáo L 16 (*Mười sáu*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/01/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Bị cáo L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án, trách

nhiệm do chậm thi hành án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng;
(Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng
tổng đạt cho bị cáo);
- Người kháng cáo;
- Lưu: HS, VP, NTHN (23b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công